

Số: **64/2022/QĐCNTT**

Yên Sơn, ngày 21 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn N
và anh Lê Văn T, chị Nguyễn Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 31/5/2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Nguyễn Văn N và anh Lê Văn T, chị Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2022 về việc công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Thọ An, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Lê Văn T, sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1996; Cùng địa chỉ: Thôn Cửa Lân, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại tòa án của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2022 cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán và kỳ hạn thanh toán: anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Văn N số tiền nợ là 41.000.000đ (bốn mươi một triệu đồng). Kỳ hạn thanh toán cụ thể như sau:

+ Chậm nhất là ngày 15/6/2022, anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Văn N số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

+ Số tiền còn lại là 31.000.000đ (ba mươi một triệu đồng), chậm nhất là ngày 15 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 7/2022) ông Lê Văn T và chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Văn N số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng cho đến khi thanh toán hết nợ.

Khoản tiền phải trả (đến kỳ hạn trả nợ) người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp anh T và chị L vi phạm bất kỳ kỳ hạn thanh toán nào nêu trên thì ông N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành đối với toàn bộ số tiền mà anh T và chị L phải thanh toán.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- CCTHA huyện Y;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thủy